TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự D - Hạnh phúc**
Số: 12/2023/QĐCNHGT-DS	*C, ngày 10 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị A và bà Nguyễn Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện "Tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tiền" đề ngày 06 tháng 3 năm 2023 của bà Nguyễn Thị A ,sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp V, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

-Biên bản ghi nhận kết quả ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị A; sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp V, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963. Địa chỉ: Ấp X, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

-Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2023 cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị A và bà Nguyễn Thị D thống nhất thỏa thuận, bà Nguyễn Thị D còn nợ và tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thị A tổng số tiền bằng 260.000.000 đồng (trong đó tiền hụi bằng 90.000.000 đồng, tiền vay bằng 170.000.000 đồng).

Về thời gian và phương thức trả: Bà Nguyễn Thị A và bà Nguyễn Thị D thống nhất thỏa thuận vào ngày 15/5/2023 dl, bà Nguyễn Thị D trả cho bà Nguyễn Thị A bằng 100.000.000 đồng, hàng tháng tiếp theo trả 5.000.000 đồng cho đến khi

đủ số tiền còn lại là 160.000.000 đồng.

Địa điểm giao nhận: Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Kể từ ngày 15/6/2023 đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh